

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2023/DS-ST
Ngày 29-8-2023
“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Nguyễn Văn Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Trong các ngày 14 và 29 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 207/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 359/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Phạm Văn L, sinh năm 1965 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh C.

- **Bị đơn:** Ông Lê Văn Q (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp C, P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 12 năm 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phạm Văn L trình bày: Khoảng năm 2019 ông có bán thuốc, thức ăn thủy sản cho ông Lê Văn Q với số tiền 65.302.000 đồng, theo thỏa thuận ông Q hứa khi nào có trả cho ông. Đến ngày 13 tháng 12 năm 2022 giữa ông và ông Q có làm biên bản làm việc về việc xác nhận công nợ và cam kết thanh toán, theo xác nhận công nợ thể hiện ông Q còn nợ ông số tiền 65.302.000 đồng. Ông yêu cầu tòa án nhân dân huyện Phú Tân giải quyết buộc ông Lê Văn Q trả ông số tiền 65.302.000 đồng.

- Bị đơn ông Lê Văn Q đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng ông Q vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Phạm Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Phạm Văn L khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn Q trả tiền mua thức ăn nuôi thủy sản. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Lê Văn Q là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Lê Văn Q .

[3] Tại phiên tòa ông L cho rằng ông Q có mua thuốc và thức ăn nuôi thủy sản còn nợ lại số tiền 65.302.000 đồng nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông L trả số tiền 65.302.000 đồng. Đối với ông Lê Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để hòa giải và xét xử nhưng ông Q vắng mặt không cung cấp lời khai cho Tòa án và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L. Theo biên bản làm việc về việc xác nhận công nợ và cam kết thanh toán ngày 13 tháng 12 năm 2022 do ông L cung cấp có chữ ký và chữ viết tên Lê Văn Q thể hiện ông Q có nợ ông L số tiền 65.302.000 đồng, Do đó, ông L yêu cầu ông Q trả số tiền 65.302.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Phạm Văn L được chấp nhận nên ông L không phải chịu án phí, ông L đã nộp tiền tạm ứng án phí 1.633.000 đồng được nhận lại. Ông Lê Văn Q có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.265.100 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L. Buộc ông Lê Văn Q có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn L số tiền 65.302.000 đồng (sáu mươi lăm triệu ba trăm lẻ hai ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Phạm Văn L không phải chịu án phí, ông L đã nộp tiền tạm ứng án phí là 1.633.000 đồng (một triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0018805 ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, ông L được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Lê Văn Q có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền 3.265.100 đồng (ba triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn một trăm đồng).

Án xử sơ thẩm, ông Phạm Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Triều